

KẾ HOẠCH TỰ ĐÁNH GIÁ

I. Mục đích tự đánh giá

1. Xác định cơ sở giáo dục phổ thông đáp ứng mục tiêu giáo dục trong từng giai đoạn; lập kế hoạch cải tiến chất lượng, duy trì và nâng cao chất lượng các hoạt động của nhà trường; thông báo công khai với các cơ quan quản lý nhà nước và xã hội về thực trạng chất lượng của nhà trường; đề cơ quan quản lý nhà nước đánh giá, công nhận hoặc không công nhận cơ sở giáo dục phổ thông đạt KĐCLGD.

2. Khuyến khích đầu tư và huy động các nguồn lực cho giáo dục, góp phần tạo điều kiện đảm bảo cho nhà trường không ngừng nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục; đề cơ quan quản lý nhà nước đánh giá, công nhận hoặc không công nhận cơ sở giáo dục phổ thông đạt CQG.

II. Phạm vi tự đánh giá

Nhà trường triển khai TĐG theo quy định tại Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành “Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học”; Thông tư số 22/2024/TT-BGDĐT ngày 10/12/2024 của Bộ GD&ĐT về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Thông tư số 17/2018/TT-GDĐT, Thông tư số 18/2018/TT-GDĐT và Thông tư số 19/2018/TT-GDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT; Văn bản hợp nhất số 11/VBHN-BGDĐT ngày 31/12/2024 của Bộ GD&ĐT Thông tư Ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học.

III. Công cụ tự đánh giá

- Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành “Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học”;

- Thông tư số 22/2024/TT-BGDĐT ngày 10/12/2024 của Bộ GD&ĐT về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Thông tư số 17/2018/TT-GDĐT, Thông tư số 18/2018/TT-GDĐT và Thông tư số 19/2018/TT-GDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT;

- Văn bản hợp nhất số 11/VBHN-BGDĐT ngày 31/12/2024 của Bộ GD&ĐT Thông tư Ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học và các tài liệu hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT đối với công tác kiểm định chất lượng giáo dục.

IV. Hội đồng tự đánh giá

1. Thành phần Hội đồng tự đánh giá

Hội đồng tự đánh giá được thành lập theo Quyết định số 409/QĐ-THKĐ ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Hiệu trưởng trường Tiểu học Kim Đồng.

- Hội đồng gồm có 07 thành viên:

TT	Họ tên	Chức danh, Chức vụ	Nhiệm vụ
1	Dương Thị Hồng Luyến	Hiệu trưởng	Chủ tịch
2	Nguyễn Thị Duyên	Phó Hiệu trưởng	Phó Chủ tịch
3	Đỗ Thị Hòa	Tổ trưởng tổ 1,2&3	Thành viên
4	Trần Thị Thương	Tổ trưởng tổ 4&5	Thành viên
5	Lý Thị Phượng	Tổ phó tổ 4&5	Thành viên
6	Nguyễn Thúy Hằng Ninh	Giáo viên	Thành viên
7	Nguyễn Thị Mai Lệ	Tổ phó tổ 1,2&3	Thành viên

2. Nhóm thư ký và các nhóm công tác

a. Nhóm thư ký

TT	Họ tên	Chức danh, Chức vụ	Nhiệm vụ
1	Nguyễn Thị Duyên	Phó Hiệu trưởng	Trưởng nhóm Thư ký
2	Lưu Thị Lan Anh	TKHD Sư phạm	Thư ký

b. Các nhóm công tác

-Hội đồng tự đánh giá gồm có 05 nhóm công tác:

TT	Họ tên	Chức danh, Chức vụ	Ghi chú
Nhóm 1	Đỗ Thị Hòa	TTCM tổ 1,2&3	Nhóm trưởng
	Phạm Thị Đông	Giáo viên	Thành viên
	Lý Thị Thơm	Giáo viên	Thành viên
	Lưu Thị Lan Anh	Giáo viên	Thành viên
	Nguyễn Thị Thùy	Giáo viên	Thành viên
	Nguyễn Thị Nga	Giáo viên	Thành viên
	Đặng Thị Thìn	Giáo viên	Thành viên
Nhóm 2	Trần Thị Thương	TTCM tổ 4&5	Nhóm trưởng
	Nguyễn Thị Thanh Thùy	Giáo viên	Thành viên
Nhóm 3	Lý Thị Phượng	TPCM tổ 4&5	Nhóm trưởng
	Nguyễn Thị Miện	Giáo viên	Thành viên
	Ngô Thị Lan	Giáo viên	Thành viên
	Nguyễn Thị Oanh	Nhân viên	Thành viên

TT	Họ tên	Chức danh, Chức vụ	Ghi chú
Nhóm 4	Nguyễn Thúy Hằng Ninh	Giáo viên	Nhóm trưởng
	Lương Thị Thanh Linh	Giáo viên	Thành viên
	Lương Thị Định	Nhân viên	Thành viên
Nhóm 5	Nguyễn Thị Mai Lệ	TPCM tổ 1,2&3	Nhóm trưởng
	Dương Thị Bích Nhân	Giáo viên	Thành viên
	Bùi Thanh Chung	Giáo viên	Thành viên

3. Phân công thực hiện

a. Nhóm thư ký

- Trưởng nhóm thư ký: Chịu trách nhiệm chính về: Tổ chức thiết kế các công cụ điều tra, khảo sát, thiết kế đề cương báo cáo, viết báo cáo sơ thảo và báo cáo cuối cùng.

- Thành viên nhóm thư ký: Thiết kế các công cụ điều tra, khảo sát, thiết kế đề cương báo cáo, viết báo cáo sơ thảo của các tiêu chuẩn và báo cáo cuối cùng; hoàn thiện báo cáo cuối cùng.

b. Các nhóm công tác, cá nhân

+ Đối với các tiêu chí Mức 1, 2 và 3 của tiêu chuẩn 3:

TT	Tiêu chí	Nhóm, cá nhân chịu trách nhiệm	Ghi chú
1	TIÊU CHUẨN 1: Tổ chức và quản lí nhà trường. Bao gồm: 10 tiêu chí	Nhóm 1 Nhóm trưởng Đỗ Thị Hòa	
2	TIÊU CHUẨN 2: Cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên và học sinh. Bao gồm: 04 tiêu chí	Nhóm 2 Nhóm trưởng Trần hị Thương	
3	TIÊU CHUẨN 3: Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học. Bao gồm: 03 tiêu chí	Nhóm 3 Nhóm trưởng Lý Thị Phượng	
4	TIÊU CHUẨN 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội. Bao gồm: 02 tiêu chí	Nhóm 4 Nhóm trưởng Nguyễn Thúy Hằng Ninh	

5	TIÊU CHUẨN 5: Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục. Bao gồm: 05 tiêu chí	Nhóm 5 Nhóm trưởng Nguyễn Thị Mai Lệ	
---	--	--	--

+ Đối với các tiêu chí Mức 4

TT	Tiêu chí	Nhóm công tác, cá nhân chịu trách nhiệm
1	Tiêu chí 1: Kế hoạch giáo dục của nhà trường có những nội dung được tham khảo chương trình giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới theo quy định, phù hợp và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.	Dương Thị Hồng Luyện
2	Tiêu chí 2: Đảm bảo 100% cho HS có hoàn cảnh khó khăn, HS có năng khiếu hoàn thành mục tiêu giáo dục dành cho từng cá nhân với sự tham gia của nhà trường, các tổ chức, cá nhân liên quan.	Trần Thị Thương
3	Tiêu chí 3: Thư viện có hệ thống hạ tầng CNTT hiện đại, có kết nối Internet đáp ứng yêu cầu các hoạt động của nhà trường; có nguồn tài liệu truyền thông và tài liệu số phong phú đáp ứng yêu cầu các hoạt động nhà trường.	Lý Thị Phụng
4	Tiêu chí 4: Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, nhà trường hoàn thành tất cả các mục tiêu theo phương hướng, chiến lược phát triển nhà trường.	Nguyễn Thúy Hằng Ninh
5	Tiêu chí 5: Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, nhà trường có ít nhất 02 năm có kết quả giáo dục, các hoạt động khác của nhà trường vượt trội so với các trường có điều kiện kinh tế - xã hội tương đồng, được các cấp thẩm quyền và cộng đồng ghi nhận.	Đỗ Thị Hòa
6	Tiêu chí 6. Tỷ lệ GV đạt trên chuẩn trình độ đào tạo đạt ít nhất 20%; trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá có 100% GV đạt chuẩn nghề nghiệp từ mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 70% GV đạt chuẩn nghề nghiệp GV đạt mức tốt.	Nguyễn Thị Mai Lệ
7	Tiêu chí 7. Tỷ lệ HS HTCT lớp học đạt ít nhất 97%; tỷ lệ trẻ em đến 14 tuổi HTCT tiểu học đạt 100%.	Nguyễn Thị Duyên

V. Tập huấn nghiệp vụ tự đánh giá

1. Thời gian: ngày 31/10/2025

2. Thành phần: Toàn thể Hội đồng tự đánh giá, toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.

3. Nội dung: Tập huấn nghiệp vụ tự đánh giá:

Nội dung tập huấn nghiệp vụ TĐG tập trung nghiên cứu các văn bản quy định, hướng dẫn của cấp trên về công tác TĐG gồm:

- Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành “Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học”; Thông tư số 22/2024/TT-BGDĐT ngày 10/12/2024 của Bộ GD&ĐT về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Thông tư số 17/2018/TT-GDĐT, Thông tư số 18/2018/TT-GDĐT và Thông tư số 19/2018/TT-GDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT; Văn bản hợp nhất số 11/VBHN-BGDĐT ngày 31/12/2024 của Bộ GD&ĐT Thông tư Ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học.

- Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT, Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT của Bộ GD&ĐT quy định về CSVC trường học; Thông tư số 23/2024/TT-BGDĐT ngày 16/12/2024 của Bộ GD&ĐT về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; Văn bản hợp nhất 14/VBHN-BGDĐT ngày 31/12/2024 của Bộ GD&ĐT Thông tư Ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

- Tài liệu tập huấn TĐG, đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Hướng dẫn TĐG của Sở Giáo dục và Đào tạo.

V. Dự kiến các nguồn lực và thời điểm cần huy động

1. Đối với các tiêu chí Mức 1, 2 và 3 của tiêu chuẩn 3:

Tiêu chuẩn	Tiêu chí	Các loại nguồn lực cần huy động cung cấp	Thời điểm huy động	Ghi chú
1	Tiêu chí 1.1: Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường	BGH, Tổ VP, Khối trưởng, TPT, thư ký, GV đứng lớp	Ngày 28 hàng tháng	
	Tiêu chí 1.2: Hội đồng trường và các hội đồng khác	BGH, Tổ VP, Khối trưởng, TPT, thư ký, GV đứng lớp	Ngày 28 hàng tháng	
	Tiêu chí 1.3. Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và tổ	BGH, Tổ VP, Khối trưởng, TPT, thư ký, GV đứng lớp	Ngày 28 hàng tháng	

Tiêu chuẩn	Tiêu chí	Các loại nguồn lực cần huy động cung cấp	Thời điểm huy động	Ghi chú
	chức khác trong nhà trường			
	Tiêu chí 1.4: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn và tổ văn phòng	BGH, Tổ VP, Khối trưởng, TPT, thư ký, GV đứng lớp	Ngày 28 hàng tháng	
	Tiêu chí 1.5: Khối lớp và tổ chức lớp học	BGH, Tổ VP, Khối trưởng, TPT, thư ký, GV đứng lớp	Ngày 28 hàng tháng	
	Tiêu chí 1.6: Quản lý hành chính, tài chính và tài sản	BGH, Tổ VP, Khối trưởng, TPT, thư ký, GV đứng lớp	Ngày 28 hàng tháng	
	Tiêu chí 1.7: Quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên	BGH, Tổ VP, Khối trưởng, TPT, thư ký, GV đứng lớp	Ngày 28 hàng tháng	
	Tiêu chí 1.8: Quản lý các hoạt động giáo dục	BGH, Tổ VP, Khối trưởng, TPT, thư ký, GV đứng lớp	Ngày 28 hàng tháng	
	Tiêu chí 1.9: Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở	BGH, Tổ VP, Khối trưởng, TPT, thư ký, GV đứng lớp	Ngày 28 hàng tháng	
	Tiêu chí 1.10: Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học	BGH, Tổ VP, Khối trưởng, TPT, thư ký, GV đứng lớp	Ngày 28 hàng tháng	
2	Tiêu chí 2.1: Đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng	BGH, BCHCĐ	Ngày 28 hàng tháng	
	Tiêu chí 2.2: Đối với giáo viên	BGH, BCHCĐ	Ngày 28 hàng tháng	
	Tiêu chí 2.3: Đối với nhân viên	BGH, BCHCĐ	Ngày 28 hàng tháng	
	Tiêu chí 2.4: Đối với học sinh	BGH, BCHCĐ	Ngày 28 hàng tháng	
3	Tiêu chí 3.1: Địa điểm, quy mô, diện tích	Nhóm 3 CBQL; Kế toán Nhân viên TBDH	Ngày 28 hàng tháng	
	Tiêu chí 3.2: Các hạng mục công trình	Nhóm 3 CBQL; Kế toán Nhân viên TBDH	Ngày 28 hàng tháng	

Tiêu chuẩn	Tiêu chí	Các loại nguồn lực cần huy động cung cấp	Thời điểm huy động	Ghi chú
	Tiêu chí 3.3: Hạ tầng kỹ thuật, các hạng mục công trình kiên cố và thiết bị dạy học	Nhóm 3 CBQL; Kế toán Nhân viên TBDH	Ngày 28 hàng tháng	
4	Tiêu chí 4.1: Ban đại diện cha mẹ học sinh	BGH - GV - TPT	Ngày 28 hàng tháng	
	Tiêu chí 4.2: Công tác tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức, cá nhân của nhà trường	BGH - GV - TPT	Ngày 28 hàng tháng	
5	Tiêu chí 5.1: Kế hoạch giáo dục của nhà trường	BGH, kế toán, thủ quỹ, ban thanh tra nhân dân	Ngày 28 hàng tháng	
	Tiêu chí 5.2: Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học	BGH, kế toán, thủ quỹ, ban thanh tra nhân dân	Ngày 28 hàng tháng	
	Tiêu chí 5.3: Thực hiện các hoạt động giáo dục khác	BGH, kế toán, thủ quỹ, ban thanh tra nhân dân	Ngày 28 hàng tháng	
	Tiêu chí 5.4: Công tác phổ cập giáo dục tiểu học	BGH, kế toán, thủ quỹ, ban thanh tra nhân dân	Ngày 28 hàng tháng	
	Tiêu chí 5.5: Kết quả giáo dục	BGH, kế toán, thủ quỹ, ban thanh tra nhân dân	Ngày 28 hàng tháng	

2. Đối với các tiêu chí Mức 4

Tiêu chí	Các nguồn lực cần huy động/cung cấp	Thời điểm cần huy động	Ghi chú
Tiêu chí 1: Kế hoạch giáo dục của nhà trường có những nội dung được tham khảo chương trình giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và thế	Nhóm 1 CBQL; TT CM; Giáo viên	Ngày 28 hàng tháng	

giới theo quy định, phù hợp và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.			
Tiêu chí 2: Đảm bảo 100% cho HS có hoàn cảnh khó khăn, HS có năng khiếu hoàn thành mục tiêu giáo dục dành cho từng cá nhân với sự tham gia của nhà trường, các tổ chức, cá nhân liên quan.	Nhóm 5 CBQL; TT CM; Giáo viên	Ngày 28 hàng tháng	
Tiêu chí 3: Thư viện có hệ thống hạ tầng CNTT hiện đại, có kết nối Internet đáp ứng yêu cầu các hoạt động của nhà trường; có nguồn tài liệu truyền thống và tài liệu số phong phú đáp ứng yêu cầu các hoạt động nhà trường.	Nhóm 3 CBQL; Kế toán Nhân viên thư viện	Ngày 28 hàng tháng	
Tiêu chí 4: Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, nhà trường hoàn thành tất cả các mục tiêu theo phương hướng, chiến lược phát triển nhà trường.	Nhóm 1 CBQL; Văn thư	Ngày 28 hàng tháng	
Tiêu chí 5: Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, nhà trường có ít nhất 02 năm có kết quả giáo dục, các hoạt động khác của nhà trường vượt trội so với các trường có điều kiện kinh tế - xã hội tương đồng, được các cấp thẩm quyền và cộng đồng ghi nhận.	Nhóm 5 CBQL; TT CM; Giáo viên	Ngày 28 hàng tháng	
Tiêu chí 6. Tỷ lệ GV trên chuẩn trình độ đào tạo đạt ít nhất 20%; trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá có 100% GV đạt chuẩn nghề nghiệp từ mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 70% GV đạt chuẩn nghề nghiệp GV đạt mức tốt.	Nhóm 2 CBQL; TT CM; Giáo viên	Ngày 28 hàng tháng	
Tiêu chí 7. Tỷ lệ HS HTCT lớp học đạt ít nhất 97%; tỷ lệ trẻ em đến 14 tuổi HTCT tiểu học đạt 100%.	Nhóm 5 CBQL; TT CM; Giáo viên	Ngày 28 hàng tháng	

VII. Dự kiến các minh chứng cần thu thập

1. Phân tích tiêu chí, tìm minh chứng

Nhóm công tác, cá nhân được phân công thực hiện phân tích tiêu chí, tìm minh chứng cho từng tiêu chí

2. Dự kiến các minh chứng cần thu thập (Phụ lục kèm theo)

VIII. Thời gian và nội dung thực hiện

Thời gian	Các hoạt động
Từ 29/9 đến 03/10/2025	1. Hội đồng nhà trường để thảo luận mục đích, phạm vi, thời gian biểu và xác định các thành viên của hội đồng tự đánh giá. 2. Hiệu trưởng ra quyết định thành lập Hội đồng TĐG. 3. Hội đồng TĐG đề: - Công bố quyết định thành lập Hội đồng TĐG. - Thảo luận về nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Hội đồng; phân công nhiệm vụ cụ thể cho các nhóm công tác và cá nhân. - Dự thảo và ban hành kế hoạch TĐG 4. Phổ biến kế hoạch tự đánh giá đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường và các ban liên quan.
Từ 06/10/2025 đến 31/10/2025	1. Tổ chức tập huấn về nghiệp vụ TĐG toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường và các ban liên quan. 2. Các nhóm công tác, cá nhân thực hiện phân tích tiêu chí, tìm minh chứng cho từng tiêu chí.
Từ 01/4 đến 12/4/2026	1. Các nhóm công tác, cá nhân thực hiện phân tích tiêu chí, tìm minh chứng cho từng tiêu chí 2. Phân loại và mã hóa các minh chứng thu được. 3. Lập bảng Danh mục mã minh chứng 4. Các nhóm chuyên trách, cá nhân viết các phiếu đánh giá tiêu chí.
Từ 15/4 đến 26/4/2026	Hội đồng tự đánh giá đề: - Thảo luận về những vấn đề phát sinh từ các minh chứng thu được và xác định những minh chứng cần thu thập bổ sung, các vấn đề liên quan đến hoạt động TĐG; - Các nhóm chuyên trách hoặc cá nhân báo cáo nội dung của từng phiếu đánh giá tiêu chí với hội đồng tự đánh giá.
Từ 6/5 đến 10/5/2026	1. Chỉnh sửa, bổ sung các nội dung của phiếu đánh giá tiêu chí. - Thu thập, xử lý minh chứng bổ sung (nếu cần thiết) 2. Dự thảo báo cáo tự đánh giá.
Từ 13/5 đến 17/5/2026	Hội đồng tự đánh giá đề: - Kiểm tra lại minh chứng được sử dụng trong báo cáo tự đánh giá và các nội dung liên quan; - Tiếp tục chỉnh sửa, bổ sung dự thảo báo cáo TĐG
Từ 20/5 đến 24/5/2026	- Thông qua báo cáo tự đánh giá đã chỉnh sửa, bổ sung.

	- Công bố dự thảo báo cáo tự đánh giá trong nội bộ trường; - Thu thập thập các ý kiến đóng góp dự thảo báo cáo TĐG; - Bổ sung và hoàn thiện báo cáo TĐG theo các ý kiến đóng góp; - Đề xuất những kế hoạch cải tiến chất lượng.
Từ 27/5 đến 31/5/2026	- Các thành viên của Hội đồng TĐG ký tên vào danh sách trong báo cáo TĐG; Hiệu trưởng ký tên, đóng dấu và ban hành; - Gửi báo cáo TĐG và công văn cho cơ quan quản lý trực tiếp; - Công bố báo cáo tự đánh giá đã hoàn thiện (trong nội bộ trường); - Tổ chức bảo quản báo cáo TĐG, các minh chứng theo quy định.
Từ 03/6 đến 07/6/2026	1. Tổ chức thực hiện các kế hoạch cải tiến chất lượng theo từng giai đoạn. 2. Cập nhật lại báo cáo TĐG (nếu cần).

Kế hoạch này được phổ biến đến toàn thể CBGVNV nhà trường, các cá nhân và tổ chức thực hiện nghiêm túc nội dung kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện có thể điều chỉnh cho phù hợp để đạt hiệu quả cao nhất.

Trên đây là kế hoạch tự đánh giá chất lượng giáo dục trường Tiểu học Kim Đồng năm học 2025-2026.

Nơi nhận:

- Phòng VH-XH phường Yên Tử (b/c);
- Hội đồng TĐG (t/h);
- Lưu

**TM. HỘI ĐỒNG TỰ ĐÁNH GIÁ
CHỦ TỊCH**



Dương Thị Hồng Luyện
(Hiệu trưởng)

4. Dự kiến các minh chứng cần thu thập cho từng tiêu chí

TIÊU CHUẨN 1: TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ NHÀ TRƯỜNG

Tiêu chí	Dự kiến các minh chứng cần thu thập	Nơi thu thập	Nhóm công tác, cá nhân thu thập	Dự kiến chi phí (nếu có)	Ghi chú
Tiêu chí 1.1: Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường	MỨC 1 a) Phù hợp mục tiêu giáo dục được quy định tại Luật giáo dục, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương theo từng giai đoạn và các nguồn lực của nhà trường. b) Được xác định bằng văn bản và cấp có thẩm quyền phê duyệt. c) Được công bố công khai bằng hình thức niêm yết tại nhà trường hoặc đăng tải trên trang thông tin điện tử của nhà trường (nếu có) hoặc đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương, trang thông tin điện tử của Phòng GDĐT. MỨC 2 Nhà trường có các giải pháp giám sát việc thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển. MỨC 3 Định kỳ rà soát, bổ sung, điều chỉnh phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển. Tổ chức xây dựng phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển có sự tham gia của các thành viên trong Hội đồng trường (Hội đồng quản trị	Ban giám hiệu	Nhóm 1	Trích trong nguồn xã hội hóa và nguồn ngân sách tự chủ.	

	đối với trường tư thục), cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh và cộng đồng. - Văn bản phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường cấp có thẩm quyền phê duyệt; - Các báo cáo sơ kết, tổng kết; - Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp về định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, của ngành; - Nghị quyết của Hội đồng nhân dân các cấp về chỉ tiêu phát triển, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, của ngành; Quyết định của UBND cấp huyện có nội dung cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội Đảng bộ, Nghị quyết của HĐND cùng cấp; - Các hình ảnh, tư liệu chứng minh nội dung chiến lược phát triển của nhà trường đã được đưa tin trên các phương tiện thông tin truyền thông; - Sổ nghị quyết và kế hoạch công tác; - Đường dẫn truy cập vào Cổng thông tin điện tử của Phòng GDĐT hoặc Cổng thông tin điện tử của nhà trường có đăng tải nội dung chiến lược phát triển.				
Tiêu chí 1.2: Hội đồng trường (Hội đồng quản trị đối với trường tư thục) và các hội	MỨC 1 a) Được thành lập theo quy định. b) Thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định. c) Các hoạt động được định kỳ rà soát, đánh	Chi bộ trường Công đoàn	Nhóm 1	Trích trong nguồn xã hội hóa và nguồn	

đồng khác	giá. MỨC 2 Hoạt động có hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.			ngân sách tự chủ.	
Tiêu chí 1.3. Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường	MỨC 1 a) Các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường có cơ cấu tổ chức theo quy định. b) Hoạt động theo quy định. c) Hằng năm, các hoạt động được rà soát, đánh giá. giá về hoạt động của các đoàn thể và các tổ chức khác. MỨC 2 a) Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam có cơ cấu tổ chức và hoạt động theo quy định; trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 01 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ, các năm còn lại hoàn thành nhiệm vụ trở lên; b) Các đoàn thể, tổ chức khác có đóng góp tích cực cho các hoạt động của nhà trường. MỨC 3 a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam có ít nhất 02 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ, các năm còn lại hoàn thành nhiệm vụ trở lên. b) Các đoàn thể, tổ chức khác đóng góp hiệu quả cho các hoạt động của nhà trường và cộng	Bí thư đoàn Tổng phụ trách đội	Nhóm 1	Trích trong nguồn xã hội hóa và nguồn ngân sách tự chủ.	

	đồng. - Quyết định thành lập tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam của nhà trường (hoặc nghị quyết, biên bản đại hội chi bộ, đảng bộ cơ sở; quyết định chuẩn y, công nhận ban chấp hành, chi uỷ, bí thư, phó bí thư, tổ trưởng tổ đảng,...); - Báo cáo có liên quan của chi bộ nhà trường; - Sở nghị quyết và kế hoạch công tác; - Văn bản của cơ quan chức năng có nhận xét, đánh giá về việc thực hiện các hoạt động của tổ chức Đảng; - Nghị quyết, quyết định, giấy khen, bằng khen của đảng uỷ cấp trên công nhận chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ.				
Tiêu chí 1.4: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn và tổ văn phòng	MỨC 1 a) Có hiệu trưởng, số lượng phó hiệu trưởng theo quy định. b) Tổ chuyên môn và tổ văn phòng có cơ cấu tổ chức theo quy định. c) Tổ chuyên môn, tổ văn phòng có kế hoạch hoạt động và thực hiện các nhiệm vụ theo quy định. MỨC 2 a) Hằng năm, tổ chuyên môn đề xuất và thực hiện được ít nhất 01 (một) chuyên đề chuyên môn có tác dụng nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục. b) Hoạt động của tổ chuyên môn và tổ văn	Giáo viên chủ nhiệm	Nhóm 1		

	phòng được định kỳ rà soát, đánh giá, điều chỉnh. MỨC 3 a) Hoạt động của tổ chuyên môn và tổ văn phòng có đóng góp trong việc nâng cao chất lượng các hoạt động của nhà trường. b) Tổ chuyên môn thực hiện hiệu quả các chuyên đề chuyên môn góp phần nâng cao chất lượng giáo dục. - Các chuyên đề tổ chuyên môn; - Báo cáo sơ kết, tổng kết; - Biên bản kiểm tra của các cấp có thẩm quyền về hoạt động tổ chuyên môn; - Các minh chứng để chứng minh được sau khi thực hiện các chuyên đề chuyên môn thì chất lượng giáo dục được cải thiện; - Bằng khen, Giấy khen, Quyết định,...của các cấp có thẩm quyền về việc tổ chuyên môn thực hiện hiệu quả các chuyên đề, có tác dụng nâng cao chất lượng giáo dục.				
Tiêu chí 1.5: Khối lớp và tổ chức lớp học	MỨC 1 a) Có đủ các khối lớp cấp tiểu học. b) Học sinh được tổ chức theo lớp học; lớp học được tổ chức theo quy định. c) Lớp học hoạt động theo nguyên tắc tự quản, dân chủ. MỨC 2 a) Trường có không quá 30 (ba mươi) lớp; b) Sĩ số học sinh trong lớp theo quy định;	Giáo viên chủ nhiệm	Nhóm 1	Trích trong nguồn xã hội hóa và nguồn ngân sách tự chủ.	

	c) Tổ chức lớp học, linh hoạt và phù hợp với các hình thức hoạt động giáo dục. - Sổ đăng bộ; - Sổ theo dõi sỹ số học sinh; - Thống kê số lớp, học sinh từng năm học - Giáo án tiết sinh hoạt hoạt lớp; - Biên bản bình bầu thi đua của lớp; - Sổ chủ nhiệm; - Các báo cáo sơ kết, tổng kết;				
Tiêu chí 1.6: Quản lý hành chính, tài chính và tài sản	MỨC 1 a) Hệ thống hồ sơ của nhà trường được lưu trữ theo quy định. b) Lập dự toán, thực hiện thu chi, quyết toán, thống kê, báo cáo tài chính và cơ sở vật chất; công khai và định kỳ tự kiểm tra tài chính, tài sản theo quy định; quy chế chi tiêu nội bộ được bổ sung, cập nhật phù hợp với điều kiện thực tế và các quy định hiện hành. c) Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản đúng mục đích và có hiệu quả để phục vụ các hoạt động giáo dục. MỨC 2 a) Ứng dụng công nghệ thông tin hiệu quả trong công tác quản lý hành chính, tài chính và tài sản của nhà trường. b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá không có vi phạm liên quan đến việc quản lý hành chính, tài chính và tài sản theo kết luận của	Hiệu trưởng	Nhóm 1	Trích trong nguồn xã hội hóa và nguồn ngân sách tự chủ.	

	thanh tra, kiểm toán. MỨC 3 Có kế hoạch ngắn hạn, trung hạn, dài hạn để tạo ra các nguồn tài chính hợp pháp phù hợp với điều kiện nhà trường, thực tế địa phương. - Sổ quản lý các văn bản, công văn; - Danh mục hồ sơ lưu trữ của nhà trường - Các minh chứng về việc lưu trữ hồ sơ, văn bản: ảnh, phim mềm theo dõi; - Sổ quản lý tài sản, tài chính; - Các biên bản, kết luận, thông báo liên quan của các cấp có thẩm quyền; - Báo cáo sơ kết, tổng kết - Quy chế chi tiêu nội bộ của nhà trường.				
Tiêu chí 1.7: Quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên	MỨC 1 a) Có kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên. b) Phân công, sử dụng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên rõ ràng, hợp lý, đảm bảo hiệu quả hoạt động của nhà trường. c) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được đảm bảo các quyền theo quy định. MỨC 2 Có các biện pháp để phát huy năng lực của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong việc xây dựng, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường.	Hiệu trưởng	Nhóm 1	Trích trong nguồn xã hội hóa và nguồn ngân sách tự chủ.	

	- Kế hoạch bồi dưỡng, phát triển đội ngũ hằng năm; - Kế hoạch cá nhân của giáo viên; - Các văn bản (hoặc biên bản cuộc họp) liên quan; - Sổ quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên; - Sổ nghị quyết và kế hoạch công tác; - Kế hoạch giáo dục; - Bảng phân công nhiệm vụ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên hằng năm; - Các báo cáo sơ kết, tổng kết; - Bảng nhận chế độ lương và các chế độ phụ cấp khác của giáo viên hằng tháng; - Báo cáo sơ kết, tổng kết công tác của công đoàn; - Quyết định, giấy triệu tập cử giáo viên đi học tập bồi dưỡng; - Văn bằng, chứng chỉ của cán bộ quản lý, giáo viên; - Biên bản Hội nghị cán bộ, viên chức hằng năm.				
Tiêu chí 1.8: Quản lý các hoạt động giáo dục	MỨC 1 a) Kế hoạch giáo dục phù hợp với quy định hiện hành, điều kiện thực tế địa phương và điều kiện của nhà trường. b) Kế hoạch giáo dục được thực hiện đầy đủ. c) Kế hoạch giáo dục được rà soát, đánh giá, điều chỉnh kịp thời.	Tổ trưởng các tổ	Nhóm 1	Trích trong nguồn xã hội hóa và nguồn ngân sách tự chủ.	

	MỨC 2 Các biện pháp chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá của nhà trường đối với các hoạt động giáo dục, được cơ quan quản lý đánh giá đạt hiệu quả. - Kế hoạch giáo dục; - Kế hoạch giáo dục của giáo viên; - Sổ khen thưởng, kỷ luật; - Sổ ghi nội dung các cuộc họp chuyên môn - Biên bản sinh hoạt chuyên môn; - Báo cáo sơ kết, tổng kết; - Biên bản kiểm tra của cấp trên có liên quan. - Sổ quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên; - Sổ nghị quyết và kế hoạch công tác; - Nghị quyết họp hội đồng nhà trường có liên quan; - Biên bản sinh hoạt chuyên môn có nội dung liên quan.				
Tiêu chí 1.9: Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở	MỨC 1 a) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến khi xây dựng kế hoạch, nội quy, quy định, quy chế liên quan đến các hoạt động của nhà trường. b) Các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh (nếu có) thuộc thẩm quyền xử lý của nhà trường được giải quyết đúng pháp luật. c) Hằng năm, có báo cáo thực hiện quy chế dân chủ cơ sở. MỨC 2	- Tổ trưởng các tổ. - Giáo viên - Ban giám hiệu	Nhóm 1	Trích trong nguồn xã hội hóa và nguồn ngân sách tự chủ.	

	Các biện pháp và cơ chế giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả. - Nghị quyết Hội nghị cán bộ công chức; - Báo cáo của Ban thanh tra nhân dân; - Báo cáo của Công đoàn; - Báo cáo sơ kết, tổng kết; - Hồ sơ tiếp công dân; - Quy chế dân chủ của nhà trường; - Sở nghị quyết và kế hoạch công tác; - Báo cáo thực hiện quy chế dân chủ của nhà trường; - Hồ sơ và các biểu thống kê công khai của nhà trường; - Biên bản tự kiểm tra và kiểm tra của các cấp về việc thực hiện quy chế dân chủ.				
Tiêu chí 1.10: Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học	MỨC 1 a) Có phương án đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng, chống cháy, nổ; an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường; những trường có tổ chức bếp ăn cho học sinh được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm. b) Có hộp thư góp ý, đường dây nóng và các hình thức khác để tiếp nhận, xử lý các thông tin phản ánh của người dân; đảm bảo an toàn cho cán bộ quản		Nhóm 1	Trích trong nguồn xã hội hóa và nguồn ngân sách tự chủ.	

	lý, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường. c) Không có hiện tượng kỳ thị, hành vi bạo lực, vi phạm pháp luật về bình đẳng giới trong nhà trường. MỨC 2 a) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh được phổ biến, hướng dẫn, thực hiện phương án đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng, chống cháy, nổ; an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường. b) Nhà trường thường xuyên kiểm tra, thu thập, đánh giá, xử lý các thông tin, biểu hiện liên quan đến bạo lực học đường, an ninh trật tự và có biện pháp ngăn chặn kịp thời, hiệu quả. - Văn bản phối hợp với cơ quan công an có nội dung liên quan; - Giấy chứng nhận cơ sở đảm bảo về vệ sinh an toàn thực phẩm. - Hộp thư góp ý của nhà trường; - Số điện thoại đường dây nóng của nhà trường; - Biên bản xử lý các thông tin phản ánh của người dân (nếu có); - Biên bản (hoặc kết luận, thông báo) của cơ quan công an, chính quyền địa phương có liên quan;				
--	--	--	--	--	--

	- Phiếu hỏi (lấy ý kiến) học sinh về hiện tượng kì thị, bạo lực, vi phạm về bình đẳng giới trong lớp, trường; - Các bài viết tuyên truyền về chủ đề bình đẳng giới, phòng chống bạo lực, xâm hại; - Báo cáo sơ kết, tổng kết.				
--	--	--	--	--	--

TIÊU CHUẨN 2: CÁN BỘ QUẢN LÝ, GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN VÀ HỌC SINH

Tiêu chí	Dự kiến các minh chứng cần thu thập	Nơi thu thập	Nhóm công tác, cá nhân thu thập	Dự kiến chi phí (nếu có)	Ghi chú
Tiêu chí 2.1: Đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng	MỨC 1 a) Đạt tiêu chuẩn theo quy định. b) Được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng trở lên; c) Được bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ quản lý giáo dục theo quy định. MỨC 2 a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá có ít nhất 02 năm được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức khá trở lên. b) Được bồi dưỡng, tập huấn về lý luận chính trị theo quy định; được giáo viên, nhân viên trong trường tín nhiệm. MỨC 3 Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 01 năm đạt chuẩn hiệu trưởng ở	Ban giám hiệu	Nhóm 2	Trích trong nguồn xã hội hóa và nguồn ngân sách tự chủ.	

	mức tốt. - Sổ quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên; - Kết quả đánh giá, xếp loại hiệu trưởng, phó hiệu trưởng hằng năm; - Báo cáo sơ kết, tổng kết; - Các hình thức khen thưởng hiệu trưởng, phó hiệu trưởng; - Công văn triệu tập, quyết định cử đi học; - Văn bản triệu tập hiệu trưởng, phó hiệu trưởng tham dự các lớp bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn; - Kết quả học tập tại các lớp bồi dưỡng, tập huấn; - Chứng chỉ hoặc chứng nhận đã qua lớp bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ quản lý giáo dục.				
Tiêu chí 2.2: Đối với giáo viên	MỨC 1 a) Số lượng giáo viên đảm bảo để dạy các môn học và tổ chức các hoạt động giáo dục theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; có giáo viên làm Tổng phụ trách Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh. b) 100% giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định. c) Có ít nhất 95% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên. MỨC 2 a) Tỷ lệ giáo viên đạt trên chuẩn trình độ	Ban giám hiệu	Nhóm 2	Trích trong nguồn xã hội hóa và nguồn ngân sách tự chủ.	

	đào tạo đạt ít nhất 55%; đối với các trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 40%; trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, tỷ lệ giáo viên trên chuẩn trình độ đào tạo được duy trì ổn định và tăng dần theo lộ trình phù hợp. b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên, trong đó có ít nhất 60% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên và có ít nhất 50% ở mức khá trở lên đối với trường thuộc vùng khó khăn. c) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có giáo viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên. MỨC 3 a) Tỷ lệ giáo viên đạt trên chuẩn trình độ đào tạo đạt ít nhất 65%, đối với các trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 50%. b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 80% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 30% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt; đối với trường thuộc vùng khó khăn có ít nhất 70% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 20% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt. - Sổ quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên; - Sổ khen thưởng, kỷ luật. - Danh sách giáo viên của nhà trường có				
--	---	--	--	--	--

	thông tin về trình độ đào tạo; - Kết quả đánh giá, xếp loại giáo viên hằng năm của nhà trường theo quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên; - Báo cáo sơ kết, tổng kết của nhà trường, công đoàn.				
Tiêu chí 2.3: Đối với nhân viên	MỨC 1 a) Có nhân viên hoặc giáo viên kiêm nhiệm để đảm nhiệm các nhiệm vụ do hiệu trưởng phân công. b) Được phân công công việc phù hợp, hợp lý theo năng lực. c) Hoàn thành các nhiệm vụ được giao. MỨC 2 a) Số lượng và cơ cấu nhân viên đảm bảo theo quy định. b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có nhân viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên. MỨC 3 a) Có trình độ đào tạo đáp ứng được vị trí việc làm. b) Hằng năm, được tham gia đầy đủ các khóa, lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo vị trí việc làm. - Sổ quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên; - Sổ khen thưởng, kỷ luật.	Ban giám hiệu	Nhóm 2	Trích trong nguồn xã hội hóa và nguồn ngân sách tự chủ.	

	- Văn bản triệu tập nhân viên tham dự các lớp bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ; - Kết quả học tập/Chứng chỉ hoặc chứng nhận đã qua lớp bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ; - Báo cáo sơ kết, tổng kết.				
Tiêu chí 2.4: Đối với học sinh	MỨC 1 a) Đảm bảo về tuổi học sinh tiểu học theo quy định. b) Thực hiện các nhiệm vụ theo quy định c) Được đảm bảo các quyền theo quy định. MỨC 2 Học sinh vi phạm các hành vi không được làm được phát hiện kịp thời, có các biện pháp giáo dục phù hợp và có chuyển biến tích cực. MỨC 3 Học sinh có thành tích trong học tập, rèn luyện có ảnh hưởng tích cực đến các hoạt động của lớp và nhà trường. - Sổ đăng bộ; - Sổ ghi chép sinh hoạt chuyên môn và dự giờ; - Sổ chủ nhiệm; - Các hình thức khen thưởng đối với học sinh của nhà trường; - Báo cáo sơ kết, tổng kết.	Ban giám hiệu	Nhóm 2	Trích trong nguồn xã hội hóa và nguồn ngân sách tự chủ.	

TIÊU CHUẨN 3: CƠ SỞ VẬT CHẤT VÀ THIẾT BỊ DẠY HỌC

Tiêu chí	Dự kiến các minh chứng cần thu thập	Nơi thu thập	Nhóm công tác, cá nhân thu thập	Dự kiến chi phí (nếu có)	Ghi chú
Tiêu chí 3.1: Địa điểm, quy mô, diện tích đảm bảo theo quy định của Bộ GD&ĐT	a) <i>Vị trí đặt trường, điểm trường;</i> b) <i>Quy mô;</i> c) <i>Diện tích khu đất xây dựng trường, điểm trường; diện tích sàn xây dựng các hạng mục công trình.</i>	Ban giám hiệu	Nhóm 3	Trích trong nguồn xã hội hóa và nguồn ngân sách tự chủ.	
Tiêu chí 3.2: Các hạng mục công trình	MỨC 1 <i>Các hạng mục công trình đảm bảo tiêu chuẩn cơ sở vật chất tối thiểu đối với trường tiểu học theo quy định của Bộ GD&ĐT, bao gồm:</i> a) <i>Khối phòng hành chính quản trị;</i> b) <i>Khối phòng học tập; khối phòng hỗ trợ học tập;</i> c) <i>Khối phụ trợ; khu sân chơi, thể dục thể thao; khối phục vụ sinh hoạt.</i> MỨC 2 <i>Các hạng mục công trình đảm bảo tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 1 đối với trường tiểu học theo quy định của Bộ GD&ĐT, bao gồm:</i> a) <i>Khối phòng hành chính quản trị;</i> b) <i>Khối phòng học tập; khối phòng hỗ trợ học tập;</i>	Ban giám hiệu	Nhóm 3	Trích trong nguồn xã hội hóa và nguồn ngân sách tự chủ.	

	c) <i>Khối phụ trợ; khu sân chơi, thể dục thể thao; khối phục vụ sinh hoạt.</i> MỨC 3 <i>Các hạng mục công trình đảm bảo tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 2 đối với trường tiểu học theo quy định của Bộ GDĐT, bao gồm:</i> a) <i>Khối phòng hỗ trợ học tập;</i> b) <i>Khối phụ trợ; khu sân chơi, thể dục thể thao; khối phục vụ sinh hoạt.</i>				
Tiêu chí 3.3: <i>Hạ tầng kỹ thuật, các hạng mục công trình kiên cố và thiết bị dạy học</i>	MỨC 1 <i>Hạ tầng kỹ thuật, các hạng mục công trình kiên cố và thiết bị dạy học đảm bảo tiêu chuẩn cơ sở vật chất tối thiểu đối với trường tiểu học theo quy định của Bộ GDĐT, bao gồm:</i> a) <i>Hệ thống cấp nước sạch; hệ thống cấp điện; hệ thống phòng cháy, chữa cháy; hạ tầng CNTT, liên lạc và khu thu gom rác thải;</i> b) <i>Tỷ lệ các hạng mục công trình kiên cố;</i> c) <i>Thiết bị dạy học.</i> MỨC 2 <i>Tỷ lệ các hạng mục công trình kiên cố, mật độ sử dụng đất đảm bảo tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 1 đối với trường tiểu học theo quy định của Bộ</i>	Ban giám hiệu	Nhóm 3	Trích trong nguồn xã hội hóa và nguồn ngân sách tự chủ.	

	<i>GDĐT.</i> MỨC 3 <i>Tỷ lệ các hạng mục công trình kiên cố đảm bảo quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 2 đối với trường tiểu học theo quy định của Bộ GDĐT.</i>				
--	---	--	--	--	--

TIÊU CHUẨN 4: QUAN HỆ GIỮA NHÀ TRƯỜNG, GIA ĐÌNH VÀ XÃ HỘI

Tiêu chí	Dự kiến các minh chứng cần thu thập	Nơi thu thập	Nhóm công tác, cá nhân thu thập	Dự kiến chi phí (nếu có)	Ghi chú
Tiêu chí 4.1: Ban đại diện cha mẹ học sinh	MỨC 1 a) Được thành lập và hoạt động theo quy định tại Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh. b) Có kế hoạch hoạt động theo năm học. c) Tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động đúng tiến độ. MỨC 2 Phối hợp có hiệu quả với nhà trường trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học và các hoạt động giáo dục; hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chủ trương chính sách về giáo dục đối với cha mẹ học sinh; huy động học sinh đến trường, vận động học sinh đã bỏ học trở lại lớp. MỨC 3 Phối hợp có hiệu quả với nhà trường, xã hội trong việc thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh. - Sổ nghị quyết và kế hoạch công tác; - Biên bản họp cha mẹ học sinh; - Kế hoạch hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh; - Báo cáo hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh; - Các biên bản họp cha mẹ học sinh;	Ban giám hiệu Giáo viên chủ nhiệm	Nhóm 4	Trích trong nguồn xã hội hóa và nguồn ngân sách tự chủ.	

	- Báo cáo sơ kết, tổng kết; - Biên bản kiểm tra của các cấp có thẩm quyền;				
Tiêu chí 4.2: Công tác tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức, cá nhân của nhà trường	MỨC 1 a) Tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền để thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường. b) Tuyên truyền nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cộng đồng về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, ngành Giáo dục; về mục tiêu, nội dung và kế hoạch giáo dục của nhà trường. c) Huy động và sử dụng các nguồn lực hợp pháp của các tổ chức, cá nhân đúng quy định. MỨC 2 a) Tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền để tạo điều kiện cho nhà trường thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển. b) Phối hợp với các tổ chức, đoàn thể, cá nhân để giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa, đạo đức lối sống, pháp luật, nghệ thuật, thể dục thể thao và các nội dung giáo dục khác cho học sinh; chăm sóc di tích lịch sử, cách mạng, công trình văn hóa; chăm sóc gia đình thương binh, liệt sĩ, gia đình có công với cách mạng, Bà mẹ Việt Nam anh hùng ở địa phương. MỨC 3 Tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền và	Ban giám hiệu	Nhóm 4	Trích trong nguồn xã hội hóa và nguồn ngân sách tự chủ.	

phối hợp có hiệu quả với các tổ chức, cá nhân xây dựng nhà trường trở thành trung tâm văn hóa, giáo dục của địa phương. - Các văn bản của nhà trường tham mưu với các cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương để tạo điều kiện cho nhà trường từng bước thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển; - Các báo cáo liên quan của chi bộ đảng, của nhà trường, công đoàn và các tổ chức khác trong nhà trường; - Sổ công tác Đội; - Các hình ảnh, tư liệu về hoạt động lễ hội, sự kiện,... - Các văn bản của cấp có thẩm quyền công nhận nhà trường đạt danh hiệu đơn vị văn hoá; - Các hình ảnh, tư liệu về hoạt động lễ hội, sự kiện,...của địa phương được tổ chức tại nhà trường. - Sổ công tác Đội; - Sổ nghị quyết và kế hoạch công tác;				
--	--	--	--	--

TIÊU CHUẨN 5: HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC VÀ KẾT QUẢ GIÁO DỤC

Tiêu chí	Dự kiến các minh chứng cần thu thập	Nơi thu thập	Nhóm công tác, cá nhân thu thập	Dự kiến chi phí (nếu có)	Ghi chú
Tiêu chí 5.1: Kế hoạch giáo dục của nhà trường	MỨC 1 <i>a) Đảm bảo thực hiện đúng, đủ Chương trình GDPT cấp tiểu học (Chương trình tiểu học) và các quy định về chuyên môn của cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục;</i> <i>b) Đảm bảo đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của chương trình giáo dục, nhu cầu của HS và phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, đảm bảo chất lượng, hiệu quả;</i> <i>c) Giải trình khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu và được cơ quan có thẩm quyền xác nhận; thực hiện đầy đủ và rà soát, đánh giá, điều chỉnh kịp thời.</i> MỨC 2 <i>a) Đảm bảo tính cập nhật các quy định về chuyên môn của cơ quan quản lý giáo dục;</i> <i>b) Được phổ biến, công khai để GV, HS, CMHS, cộng đồng biết và phối hợp, giám sát nhà trường thực hiện kế hoạch.</i>	Ban giám hiệu	Nhóm 5	Trích trong nguồn xã hội hóa và nguồn ngân sách tự chủ.	
Tiêu chí 5.2: Thực hiện	MỨC 1 a) Tổ chức dạy học đúng, đủ các môn học	Ban giám hiệu	Nhóm 5	Trích trong nguồn xã hội	

Tiêu chí	Dự kiến các minh chứng cần thu thập	Nơi thu thập	Nhóm công tác, cá nhân thu thập	Dự kiến chi phí (nếu có)	Ghi chú
Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học	và các hoạt động giáo dục đảm bảo mục tiêu giáo dục. b) Vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học, tổ chức hoạt động dạy học đảm bảo mục tiêu, nội dung giáo dục, phù hợp đối tượng học sinh và điều kiện nhà trường. c) Thực hiện đúng quy định về đánh giá học sinh tiểu học. MỨC 2 a) Thực hiện đúng chương trình, kế hoạch giáo dục; lựa chọn nội dung, thời lượng, phương pháp, hình thức dạy học phù hợp với từng đối tượng và đáp ứng yêu cầu, khả năng nhận thức của học sinh. b) Phát hiện và bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh gặp khó khăn trong học tập, rèn luyện. MỨC 3 <i>Hàng năm, rà soát, phân tích, đánh giá hiệu quả và tác động của các biện pháp, giải pháp tổ chức các hoạt động giáo dục nhằm nâng cao chất lượng dạy học của GV, HS.</i>			hóa và nguồn ngân sách tự chủ.	
Tiêu chí 5.3: Thực hiện các	MỨC 1 a) Đảm bảo theo kế hoạch;	Ban giám hiệu	Nhóm 5	Trích trong nguồn xã hội	

Tiêu chí	Dự kiến các minh chứng cần thu thập	Nơi thu thập	Nhóm công tác, cá nhân thu thập	Dự kiến chi phí (nếu có)	Ghi chú
hoạt động giáo dục khác	b) Nội dung và hình thức tổ chức các hoạt động phong phú, phù hợp điều kiện của nhà trường. c) Đảm bảo cho tất cả học sinh được tham gia. MỨC 2 Được tổ chức có hiệu quả, tạo cơ hội cho học sinh tham gia tích cực, chủ động, sáng tạo. MỨC 3 - Bản đăng ký của học sinh tham gia các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; - Các văn bản của cấp có thẩm quyền, các tổ chức xã hội đánh giá, ghi nhận học sinh nhà trường khi thực hiện các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; - Báo cáo sơ kết, tổng kết; - Sổ theo dõi kết quả kiểm tra, đánh giá học sinh; hồ sơ giáo dục đối với học sinh khuyết tật (nếu có); - Sổ ghi chép nội dung sinh hoạt chuyên môn và dự giờ; - Hình ảnh, video, tư liệu về các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.			hóa và nguồn ngân sách tự chủ.	
Tiêu chí 5.4: Công tác phổ cập	MỨC 1 a) <i>Thực hiện nhiệm vụ PCGD theo phân</i>	Ban giám hiệu	Nhóm 5	Trích trong nguồn xã hội	

Tiêu chí	Dự kiến các minh chứng cần thu thập	Nơi thu thập	Nhóm công tác, cá nhân thu thập	Dự kiến chi phí (nếu có)	Ghi chú
giáo dục tiểu học	công; <i>b) Trong địa bàn tuyển sinh của trường tỷ lệ trẻ em 6 tuổi vào lớp 1 đạt ít nhất 90%;</i> <i>c) Quản lý hồ sơ, số liệu PCGD tiểu học đúng quy định.</i> MỨC 2 Trong địa bàn tuyển sinh của trường tỷ lệ trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt ít nhất 95%. MỨC 3 Trong địa bàn tuyển sinh của trường tỷ lệ trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt ít nhất 98%. - Sổ đăng bộ; - Sổ phổ cập giáo dục tiểu học; - Kế hoạch tuyển sinh hằng năm; - Báo cáo sơ kết, tổng kết.			hóa và nguồn ngân sách tự chủ.	
Tiêu chí 5.5: Kết quả giáo dục	MỨC 1 <i>a) Tỷ lệ HS HTCT lớp học đạt ít nhất 75%.</i> <i>b) Tỷ lệ HS 11 tuổi HTCT tiểu học đạt ít nhất 70%.</i> <i>c) Tỷ lệ trẻ em đến 14 tuổi HTCT tiểu học đạt ít nhất 80%, đối với trường thuộc xã có điều</i>	Ban giám hiệu	Nhóm 5	Trích trong nguồn xã hội hóa và nguồn ngân sách tự chủ.	

Tiêu chí	Dự kiến các minh chứng cần thu thập	Nơi thu thập	Nhóm công tác, cá nhân thu thập	Dự kiến chi phí (nếu có)	Ghi chú
	<i>kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt ít nhất 70%.</i> MỨC 2 <i>a) Tỷ lệ HS HTCT lớp học đạt ít nhất 90%;</i> <i>b) Tỷ lệ trẻ em 11 tuổi HTCT tiểu học đạt ít nhất 85%, đối với trường thuộc xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt ít nhất 75%.</i> MỨC 3 <i>a) Tỷ lệ HS HTCT lớp học đạt ít nhất 95%;</i> <i>b) Tỷ lệ trẻ em 11 tuổi HTCT tiểu học đạt ít nhất 90%, đối với trường thuộc xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt ít nhất 80%</i>				

